

ĐIỀU KIỆN THỜI TIẾT - MỘT NGUYÊN NHÂN QUAN TRỌNG TẠO NÊN NĂNG SUẤT 10 TẤN/HÀ TRONG NĂM 1993 TẠI NAM HÀ

KS. Khương Văn Biên

Đài KTTV Nam Hà - Ninh Bình

Năm 1993, Nam Hà đạt đỉnh cao mới về nông nghiệp: năng suất lúa bình quân cả năm đạt trên 10 tấn/ha và sản lượng lúa trên một triệu tấn.

Theo báo cáo của tỉnh, nguyên nhân của thắng lợi đó bao gồm sự lãnh đạo, cơ sở vật chất kỹ thuật và yếu tố thời tiết.

Thời tiết năm 1993 có thuận lợi cơ bản cho sản xuất nông nghiệp.

Vụ chiêm xuân

Điển biến thời tiết từ đầu vụ đến trung tuần tháng IV tuy nền nhiệt độ cao, nhiều ngày nắng ấm và mưa ít, thuận lợi cho việc làm ái, song gây nhiều khó khăn cho khâu mạ: một số nơi cấy mạ già gặp rét bị chết, một số diện tích mạ chưa cấy cũng bị chết từ 50 đến 60%. Sau lập xuân, mạ được gieo bổ sung các giống lúa ngắn ngày chịu được rét và sinh trưởng phát triển nhanh. Hầu hết các trà mạ đều được cấy từ 1 - III, rất ít diện tích cấy chậm đến 10 - III. Nhìn chung, lúa đẻ nhánh phổ biến từ trung tuần tháng III đến cuối tháng IV. Lúa sinh trưởng phát triển nhanh, đẻ tập trung. Thời kỳ lúa đẻ nhánh mạnh nhất ở cuối tháng III mặc dù thời gian này mưa ít, mỗi tuần trung bình có 5 - 6 ngày mưa với lượng khoảng 10 mm. Do chủ động về nước và thời tiết thuận lợi nên lúa phát triển rất tốt, trung bình mỗi khóm từ 11 - 13 dảnh.

Thời kỳ lúa trổ bông phơi màu hầu hết các đợt đều sau ngày 10-V, gấp nhiệt độ trung bình ngày từ 25 - 27°C, thỉnh thoảng có những trận mưa từ 10-20 mm/ngày nên lúa trổ bông nở hoa hoàn toàn thuận lợi.

Thời kỳ làm hạt có một số ngày độ ẩm trung bình thấp (dưới 83%), nhiều ngày độ ẩm lớn xấp xỉ 90% và mưa xấp xỉ 10mm/ngày nên có đủ nước để lúa làm hạt và chín nhanh.

Thời kỳ thu hoạch tuy có mưa nhưng chủ yếu vào ban đêm, còn ban ngày liên tục nắng kéo dài, nên thuận lợi cho việc gặt hái.

Sâu bệnh cả vụ ít, nguyên nhân chính là do thời tiết không thuận lợi cho sâu bệnh phát triển. Thời kỳ lúa đẻ nhánh đến làm đồng có số giờ nắng nhiều và độ ẩm không cao, kết hợp với việc phòng trừ kịp thời nên sâu bệnh không lan tràn thành dịch lớn.

Vụ mùa

Trong suốt vụ mưa ít, nắng nhiều, nhưng phân bố không đồng đều. Bão và áp thấp nhiệt đới không gây tác hại.

Thời kỳ đầu vụ (tháng VI, VII), cây trồng thiếu nước dài ngày, do vậy tốc độ cấy có chậm. Phải lấy nước sông bơm tát mới đảm bảo thời vụ.

Thời kỳ cấy lúa (tháng VII đến 9 - VIII) mưa ít, thiếu nước trong giai đoạn đẻ nhánh. Từ 13 - VII liên tục có mưa, đợt mưa cuối tháng VII (do ảnh hưởng của bão số 4) đã cho lượng mưa phong phú, nên thuận lợi cho lúa phát triển. Do ảnh hưởng của dải hội tụ nhiệt đới từ ngày 6-10-IX đã cho mưa to đến rất to ở khắp các vùng trong tỉnh, lượng mưa xấp xỉ 300mm. Giai đoạn này nhu cầu nước đối với cây lúa đã bão hòa, nên một số nơi thuộc vùng trũng như Bình Lục, Ý Yên lúa sớm đang vào phơi màu bị ngập phết phơ từ vài trăm đến trên nghìn ha trong 2-3 ngày liên. Song do mưa kết thúc nhanh, lúa đã cao cay nên ít bị ảnh hưởng.

Từ tuần hai tháng IX cho đến cuối tháng X, mưa giảm đi rất nhiều, trong đó có tuần không mưa (tuần một tháng X) hoặc mưa 4 - 6 mm (tuần hai tháng X), cây trồng lại trong tình trạng thiếu nước. Đáng chú ý là đợt mưa đông do ảnh hưởng của không khí lạnh ngày 30-IX đã ảnh hưởng khá lớn tới lúa trổ. Lúa trổ trong tuần một và hai tháng X thiếu nước so với tuần ba tháng X. Trong tuần ba tháng X điều kiện nước và nhiệt độ nhìn chung có nhiều thuận lợi nên lúa trổ tương đối đều.

Thời kỳ cuối tháng X trở đi lúa trong giai đoạn làm hạt và chín gấp mưa ít, nắng nhiều nên lúa mẩy và sáng quá.

Điển biến của thời tiết xảy ra trên diện rộng, nhưng chỉ nơi nào biết lợi dụng triệt để, mới thuần lợi của nó thì mới cho năng suất cao trong nông nghiệp.

Vụ chiêm xuân ở Nam Hà đã trải qua đủ loại hình thời tiết (ấm, rét, rét sớm, rét muộn, rét khô, rét ẩm...) có thất bại (mạ chết, lúa chết, lúa trổ sớm, năng suất kém...) và đã rút ra những kinh nghiệm ứng phó với mọi kiểu điển biến của thời tiết. Do không chắc chắn nắm được điển biến thời tiết cả vụ, nên trong lịch gieo mạ và cây lúa thường định theo đặc điểm khí hậu. Sau đó căn cứ vào nhận định xu thế thời tiết điều chỉnh lịch gieo cấy: gấp vụ rét gieo mạ sớm lên, gấp vụ ấm gieo mạ muộn lại. Nhưng dù thời tiết ấm hay rét đều có mạ dự phòng để ứng phó với bất trắc khi mạ chết hoặc mạ già ống bỏ đi.

Vụ mùa khâu mạ đỡ khó khăn hơn vụ chiêm xuân, nhưng vào thời kỳ cấy và thời kỳ lúa đẻ nhánh dễ gặp hạn và úng. Do vậy, vẫn phải có phương án mạ dự phòng, chọn giống phù hợp cho từng vùng và thích ứng với thời tiết để tránh úng ngập và sâu bệnh.

Thời tiết không phải lúc nào cũng diễn ra thuận lợi như ý muốn của người làm nông nghiệp. Nam Hà đạt năng suất cao 10 tấn/ha vì đã biết luôn lách thời tiết để cơ cấu vụ, định lịch gieo cấy kịp thời vụ, sao cho từ khâu gieo cấy đến khi lúa trổ gấp được thời tiết thuận lợi. Trong suốt vụ, Nam Hà luôn quan tâm đến diễn biến thời tiết thông qua các loại bản tin dự báo, nên chủ động trong điều hành sản xuất nông nghiệp.

Cuối cùng, qua mỗi vụ sản xuất, đặc biệt là những vụ mất mùa hoặc bội thu, Nam Hà đã tổng kết toàn diện vụ sản xuất, trong đó có phân tích kỹ nhân tố thời tiết đối với nông nghiệp. Đó chính là việc làm có khoa học nhằm dành lại những kinh nghiệm quý báu cho các vụ sản xuất sau này.